

## THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

**QUYẾT ĐỊNH của Thủ tướng Chính phủ  
số 35/2000/QĐ-TTg ngày 21/3/2000  
về một số biện pháp tiêu thụ lúa,  
gạo vụ Đông Xuân 1999 - 2000 ở các  
tỉnh đồng bằng sông Cửu Long.**

### THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 30 tháng  
9 năm 1992;*

*Xét đề nghị của các Bộ: Thương mại, Nông  
nghiệp và Phát triển nông thôn, Kế hoạch và Đầu  
tư, Tài chính và của Ngân hàng Nhà nước Việt  
Nam, Ban Vật giá Chính phủ,*

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Trong tình hình giá gạo thế giới đang ở mức rất thấp, để đảm bảo tiêu thụ lúa, gạo hàng hóa vụ Đông Xuân 1999 - 2000 nhằm bảo vệ lợi ích của nông dân, giao các doanh nghiệp đầu mối xuất khẩu gạo có kho chứa của Tổng công ty Lương thực miền Nam, Tổng công ty Lương thực miền Bắc và các tỉnh đồng bằng sông Cửu Long mua tạm trữ 1,0 triệu tấn quy gạo để chờ xuất khẩu. Giá mua theo giá thị trường ở từng tỉnh. Thời gian tạm trữ là 4 tháng, kể từ ngày 01 tháng 4 đến ngày 31 tháng 7 năm 2000.

Giao Bộ Thương mại, sau khi trao đổi với Ban Chỉ đạo điều hành xuất khẩu gạo, nhập khẩu phân

bón, Hiệp hội Lương thực Việt Nam, căn cứ vào lượng lúa hàng hóa ở từng tỉnh và khả năng kho chứa của các doanh nghiệp, phân giao chỉ tiêu mua gạo tạm trữ cho Ủy ban nhân dân các tỉnh và hai Tổng công ty. Ủy ban nhân dân các tỉnh giao chỉ tiêu mua tạm trữ cho các doanh nghiệp đầu mối xuất khẩu gạo trên địa bàn, kể cả các công ty lương thực, xuất khẩu nông sản tỉnh là thành viên của Tổng công ty Lương thực miền Nam và chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện của các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

**Điều 2.** Cho phép sử dụng Quỹ hỗ trợ xuất khẩu để hỗ trợ 100% lãi suất vay vốn ngân hàng để các doanh nghiệp thực hiện việc mua gạo tạm trữ trong thời hạn trên. Việc cấp bù lãi suất được thực hiện trực tiếp cho các doanh nghiệp trên cơ sở số dư nợ vay ngân hàng cho mục tiêu tạm trữ 1,0 triệu tấn quy gạo nêu trên.

Giao Bộ Tài chính trao đổi ý kiến với Ban Vật giá Chính phủ, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam để ban hành văn bản hướng dẫn cụ thể việc cấp bù lãi suất này trước ngày 31 tháng 3 năm 2000.

**Điều 3.** Đồng ý về nguyên tắc việc Bộ Thương mại cho phép một số doanh nghiệp đầu mối xuất khẩu gạo được bán trả chậm khoảng 1,0 triệu tấn gạo với thời hạn đến 720 ngày. Bộ Thương mại và Ngân hàng Nhà nước Việt Nam có trách nhiệm hướng dẫn các doanh nghiệp này thỏa thuận cụ thể các điều kiện hợp đồng, bảo đảm thu được nợ khi đến hạn trả và hiệu quả kinh doanh.

**Điều 4.** Khuyến khích các doanh nghiệp ngoài đầu mối tham gia xuất khẩu gạo nếu tìm được thị trường và hợp đồng giao dịch đáp ứng được các điều kiện của Bộ Thương mại hướng dẫn.

Bộ Thương mại tiến hành xem xét giải quyết việc bổ sung đầu mối xuất khẩu gạo đối với các doanh nghiệp có cơ sở xây sát hiện đã gia công ổn

định gạo xuất khẩu, có tình hình tài chính lành mạnh và có thị trường xuất khẩu.

**Điều 5.** Đối với các doanh nghiệp thực hiện tốt nhiệm vụ trên, sau khi thực hiện, nếu có khó khăn do nguyên nhân khách quan thì Nhà nước sẽ xem xét từng trường hợp cụ thể để có biện pháp hỗ trợ thích hợp.

**Điều 6.** Ngân hàng Nhà nước Việt Nam hướng dẫn các ngân hàng thương mại:

- Giảm nợ cũ và tiếp tục cho vay mới đối với các hộ nông dân, tạo điều kiện cho nông dân có vốn tiếp tục sản xuất và chủ động trong việc tiêu thụ lúa gạo sau thu hoạch;

- Giảm nợ cũ, tiếp tục cho vay mới đối với các doanh nghiệp có xuất khẩu gạo, tạo điều kiện cho các doanh nghiệp tiêu thụ kịp thời lúa hàng hóa cho nông dân.

**Điều 7.** Đối với các hợp đồng xuất khẩu gạo có sự thỏa thuận cấp Chính phủ, thực hiện theo các quy định tại Quyết định số 237/1999/QĐ-TTg ngày 24 tháng 12 năm 1999 của Thủ tướng Chính phủ và Công văn số 668/VPCP-KTTH ngày 25 tháng 2 năm 2000 của Văn phòng Chính phủ.

**Điều 8.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 9.** Bộ trưởng các Bộ: Thương mại, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Trưởng Ban Vật giá Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh đồng bằng sông Cửu Long, Thủ trưởng cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

KT. Thủ tướng Chính phủ  
Phó Thủ tướng

NGUYỄN CÔNG TÂN

## **QUYẾT ĐỊNH của Thủ tướng Chính phủ số 249/QĐ-TTg ngày 22/3/2000 về việc thay đổi và bổ sung thành viên Hội đồng giải thưởng Hồ Chí Minh và giải thưởng Nhà nước về khoa học và công nghệ.**

### **THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ**

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 30 tháng 9 năm 1992;*

*Căn cứ Quyết định số 666/TTg ngày 21 tháng 8 năm 1997 của Thủ tướng Chính phủ về danh sách các thành viên Hội đồng giải thưởng Hồ Chí Minh và giải thưởng Nhà nước về khoa học và công nghệ;*

*Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường tại Tờ trình số 362/BKHCNMT-KH ngày 22/2/2000 về việc thay đổi và bổ sung thành viên Hội đồng giải thưởng Hồ Chí Minh và giải thưởng Nhà nước về khoa học và công nghệ,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Thay đổi các thành viên của Hội đồng giải thưởng Hồ Chí Minh và giải thưởng Nhà nước về khoa học và công nghệ như sau:

- Cử Giáo sư, Viện sĩ, Tiến sĩ khoa học Vũ Tuyên Hoàng, Chủ tịch Liên hiệp các Hội Khoa học và kỹ thuật Việt Nam làm Phó Chủ tịch Hội đồng thay Giáo sư Hà Học Trạc;

- Cử Giáo sư, Tiến sĩ Lê Hữu Nghĩa, Phó Giám đốc Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh làm ủy viên Hội đồng, thay Giáo sư Tô Huy Rúa.

**Điều 2.** Bổ sung các thành viên sau đây làm ủy viên Hội đồng giải thưởng Hồ Chí Minh và giải thưởng Nhà nước về khoa học và công nghệ: